

Môn: TOÁN – Khối: 11

- 1. Hình thức:** Tự luận
- 2. Thời gian:** 60 phút
- 3. Số lượng câu hỏi:** theo cấu trúc ma trận
- 4. Nội dung giới hạn/Cấu trúc đề dự kiến**

TT	Nội dung kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Quan hệ vuông góc trong không gian - Hai đường thẳng vuông góc - Đường thẳng vuông góc mặt phẳng. Phép chiếu vuông góc. Góc giữa đường thẳng và mặt phẳng - Hai mặt phẳng vuông góc. Hình lăng trụ đứng, lăng trụ đều, hình hộp đứng, hình hộp chữ nhật, hình lập phương, hình chóp đều. - Góc giữa đường thẳng và mặt phẳng, Góc giữa hai mặt phẳng, góc nhị diện. - Khoảng cách trong không gian - Thể tích khối chóp, khối lăng trụ.	*Nhận biết - Nhận biết được khái niệm góc giữa hai đường thẳng trong không gian. - Nhận biết được hai đường thẳng vuông góc trong không gian. - Nhận biết được đường thẳng vuông góc với mặt phẳng. - Giải thích được định lí ba đường vuông góc. - Chứng minh đường thẳng vuông góc với mặt phẳng, hai mặt phẳng vuông góc, hai đường thẳng vuông góc. - Tính được thể tích của hình chóp, hình lăng trụ, hình hộp *Thông hiểu: - Chứng minh đường thẳng vuông góc với mặt phẳng, hai mặt phẳng vuông góc, hai đường thẳng vuông góc. - Giải thích được mối liên hệ giữa tính song song và tính vuông góc của đường thẳng và mặt phẳng. - Xác định và tính được góc giữa đường thẳng và mặt phẳng, góc giữa hai mặt phẳng. - Tính được thể tích của hình chóp, hình lăng trụ, hình hộp. * Vận dụng: - Xác định được khoảng cách từ một điểm đến một đường thẳng; khoảng cách từ một điểm đến một mặt phẳng; khoảng cách giữa hai đường thẳng song song; khoảng cách giữa đường thẳng và mặt phẳng song song; khoảng cách giữa hai mặt phẳng song song trong những trường hợp đơn giản. - Xác định được đường vuông góc chung của hai đường thẳng chéo nhau; tính được khoảng cách giữa hai đường thẳng chéo nhau trong những trường hợp đơn giản. * Vận dụng cao: - Xác định và tính được góc giữa đường thẳng và mặt phẳng, góc giữa hai mặt phẳng. - Khoảng cách từ một điểm đến một mặt phẳng; - Nhận biết được khái niệm góc nhị diện, góc phẳng nhị diện. Xác định và tính được số đo góc nhị diện, góc phẳng nhị diện	1	1	1	1

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA TẬP TRUNG ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ 2

TT	Nội dung kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
2	Các quy tắc tính xác suất • Một số khái niệm xác suất cổ điển • Các quy tắc tính xác suất	*Thông hiểu - Nhận biết được một số khái niệm về xác suất cổ điển: hợp và giao các biến cố; biến cố độc lập. - Tính được xác suất của biến cố hợp bằng cách sử dụng công thức cộng. – Tính được xác suất của biến cố giao bằng cách sử dụng công thức nhân (cho trường hợp biến cố độc lập). – Tính được xác suất của biến cố trong một số bài toán đơn giản bằng phương pháp tổ hợp.		1		
3	Đạo hàm • Định nghĩa và ý nghĩa của đạo hàm • Các quy tắc tính đạo hàm • Đạo hàm cấp hai	* Nhận biết – Tính được đạo hàm của một số hàm số sơ cấp cơ bản (như hàm đa thức, hàm căn thức đơn giản, hàm số lượng giác, hàm số mũ, hàm số lôgarit). * Thông hiểu – Sử dụng được các công thức tính đạo hàm của tổng, hiệu, tích, thương của các hàm số và đạo hàm của hàm hợp. – Nhận biết được ý nghĩa hình học của đạo hàm. – Thiết lập được phương trình tiếp tuyến của đồ thị hàm số. – Tính được đạo hàm cấp hai của một số hàm số * Vận dụng – Sử dụng được các công thức tính đạo hàm của tổng, hiệu, tích, thương của các hàm số và đạo hàm của hàm hợp. - Tính được đạo hàm cấp hai của một số hàm số	3	1	1	
			4	3	2	1

Môn: NGỮ VĂN – Khối: 11

1. Hình thức: Tự luận

2. Thời gian: 90 phút

4. Nội dung giới hạn/Cấu trúc đề dự kiến

I. ĐỌC HIỂU: 6.0 điểm

- Số lượng: 4 - 6 câu

- Hình thức: Câu hỏi tự luận ngắn

- Phạm vi kiến thức:

+ Tri thức ngữ văn Bài 8: Cấu trúc văn bản thông tin

+ Tri thức ngữ văn Bài 9: Lựa chọn và hành động

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA TẬP TRUNG ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ 2

+ Thực hành tiếng Việt: Biện pháp tu từ lập cấu trúc, biện pháp tu từ đối; Một số hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường; Cách giải thích nghĩa của từ.

- Mức độ kiểm tra, đánh giá: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng.

II. VIẾT: 4.0 điểm

- Số lượng câu hỏi: 01 câu

- Hình thức: Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm nghệ thuật.

- Phạm vi kiến thức: Bài 09: Viết Văn bản nghị luận về một tác phẩm nghệ thuật. (Thơ)

- Mức độ kiểm tra, đánh giá: Thông hiểu, Vận dụng.

Môn: TIẾNG ANH – Khối: 11

1. Hình thức: Trắc nghiệm và tự luận

2. Thời gian: 60 phút

3. Số lượng câu hỏi: 50 câu (30 câu trắc nghiệm, 20 câu tự luận)

4. Giới hạn ôn tập

A. MULTIPLE CHOICE

1. PHONETICS & STRESS (4 câu)

2. WORD CHOICE –GRAMMAR (16 câu)

* Vocabulary (Units 5 →8)

* Quantifiers

* Must, have to & modals in the past

* Cleft sentences

* Gerunds, perfect gerunds and perfect participles

* Third conditional

* Passive Voice

* have something done

* Participle and infinitive Clauses

a. Sentence (10 câu)

b. Paragraph 1 (3 câu)

c. Paragraph 2 (3 câu)

3. GAP – FILL (5 câu)

4. READING (5 câu)

B. WRITING

1. GAPPED TEXT (sentences or phrases) (5 câu)

2. VERB FORM (Verb +infinitive, -ing form or bare form) (5 câu)

3. WORD FORM SBT (5 câu – Units 7&8)

4. TRANSFORMATION (5 câu)

- Rewrite a sentence using words/ phrases in brackets

Môn: LỊCH SỬ – Khối: 11

1. Hình thức: Trắc nghiệm

2. Thời gian: 45 phút

3. Số lượng câu hỏi: 30 câu

4. Ma trận đặc tả/Giới hạn ôn tập:

- Bài 8: Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam (từ thế kỉ III TCN – đến cuối thế kỉ XIX)
 - Bài 9: Cuộc cải cách của Hồ Quý Lý và triều Hồ
 - Bài 10: Cuộc cải cách của Lê Thánh Tông (thế kỉ XV)
 - Bài 11: Cuộc cải cách của Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX)
-

Môn: VẬT LÝ – Khối: 11

1. Hình thức: Tự luận

2. Thời gian: 45 phút.

3. Số lượng câu hỏi: 5 câu.

4. Nội dung giới hạn: Gồm các bài sau:

- Dòng điện – Cường độ dòng điện.
- Điện trở - Định luật Ohm.
- Nguồn điện.
- Năng lượng điện và công suất điện.

5. Dặn dò thêm:

- Lớp 11CL làm đề riêng theo nội dung và hình thức do giáo viên bộ môn qui định.
 - Lớp 11TH thi tập trung và làm đề riêng.
 - Lớp 11VL kiểm tra tại lớp, đề do giáo viên ra. Giáo viên bộ môn tổ chức kiểm tra tại lớp từ 22 đến 27/04/2024
-

Môn: HÓA HỌC – Khối: 11

1. Hình thức: Trắc nghiệm 28 câu + Tự luận

2. Thời gian: 45 phút

3. Số lượng câu hỏi:

- 28 câu trắc nghiệm.
- 03 câu tự luận (trong đó phần chung 02 câu, phần riêng 01 câu).

4. Ma trận đặc tả: file gửi kèm.

5. Giới hạn ôn tập/Dặn dò thêm (nếu có):

- Chương 4: Hydrocarbon (bài 12, 13, 14).
 - Chương 5: Dẫn xuất halogen - Alcohol - Phenol (bài 15, 16, 17).
 - Chương 6: Hợp chất carbonyl (Aldehyde - Ketone - Carboxylic acid) (bài 18, 19).
-

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA TẬP TRUNG ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ 2

Môn: SINH HỌC – Khối: 11

1. Hình thức: Trắc nghiệm 40 câu

2. Thời gian: 45 phút

3. Ma trận đặc tả/Giới hạn ôn tập: Bài 17 – bài 21

ST T	Nội dung kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển ở thực vật.	4	2	2	1	9
2	Sinh trưởng và phát triển động vật.	4	2	2	1	9
3	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển ở động vật.	4	2	2	0	8
4	Khái quát về sinh sản của ở sinh vật.	2	3	1	1	7
5	Sinh sản ở thực vật.	2	3	1	1	7
	Tổng	16	12	8	4	40
	Điểm	4	3	2	1	10

Môn: ĐỊA LÍ – Khối: 11

1. Hình thức: Trắc nghiệm 16 câu và tự luận 02 câu

2. Thời gian: 45 phút

3. Ma trận đặc tả/Giới hạn ôn tập

Nhận biết: (16 câu – 4,0 điểm)

- Trình bày được sự phát triển, phân bố các ngành kinh tế Nhật Bản.
- Trình bày được vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên Trung Quốc.
- Trình bày được dân cư, xã hội Trung Quốc.
- Trình bày được đặc điểm chung phát triển kinh tế; sự phát triển, phân bố của một số ngành kinh tế của Trung Quốc.

Thông hiểu: (Câu 17 – 3,0 điểm)

- Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh - xã hội Trung Quốc.
- Phân tích được tác động của các đặc điểm dân cư, xã hội tới phát triển kinh tế - xã hội Trung Quốc.
- Trình bày được vị thế của nền kinh tế Trung Quốc trên thế giới.

Vận dụng: (Câu 18a – 2,0 điểm)

- Đọc được bản đồ, rút ra được nhận xét; phân tích số liệu, tư liệu Nhật Bản.
- Vẽ được biểu đồ, nhận xét Nhật Bản.
- Đọc được bản đồ, rút ra được nhận xét; phân tích số liệu, tư liệu Trung Quốc.
- Vẽ được biểu đồ, nhận xét Trung Quốc.

Vận dụng cao: (Câu 18b – 1,0 điểm)

- Giải thích được tình hình phát triển kinh tế; so sánh các vùng kinh tế theo những đặc điểm nổi bật Nhật Bản.
- Phân tích được nguyên nhân phát triển kinh tế Trung Quốc.

Môn: GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT – Khối: 11

1. Hình thức: Tự luận

2. Thời gian: 45 phút

3. Ma trận đặc tả/Giới hạn ôn tập:

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức			Tổng		% tổng điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Số CH	Thời gian	
			Số CH	Số CH	Số CH	TL	(phút)	
1	Chủ đề 8 Một số quyền dân chủ cơ bản của công dân	Quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ tổ quốc	1	1	1			
2	Chủ đề 9 Một số quyền tự do cơ bản của công dân	Quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm	2	1				
		Quyền được pháp luật đảm bảo an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín	1		1			
Tổng			4	2	2	8	45	100
Tỉ lệ (%)			40	40	20	100	45	100
Tỉ lệ chung (%)			80		20	100	45	100

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA TẬP TRUNG ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ 2

LỊCH KIỂM TRA TẬP TRUNG CUỐI KÌ 2 (NĂM HỌC 2023 – 2024)

Ngày	Buổi	Môn	Thời gian	Giờ HS có mặt	Phát đề	Bắt đầu tính giờ
Thứ Bảy (04/5)	Sáng	TIẾNG ANH - TN + TL	60 phút*	07 giờ 00	07 giờ 20	07 giờ 25
Thứ Hai (06/5)	Chiều	NGŨ VĂN - TL	90 phút	13 giờ 15	13 giờ 35	13 giờ 40
		LỊCH SỬ - TN	45 phút		15 giờ 45	15 giờ 50
Thứ Tư (08/5)	Chiều	TOÁN - TL	60 phút	13 giờ 15	13 giờ 35	13 giờ 40
		VẬT LÝ/GDKT&PL - TL	45 phút		15 giờ 10	15 giờ 15
Thứ Sáu (10/5)	Chiều	HÓA HỌC/ĐỊA LÝ - TN+TL	45 phút*	13 giờ 15	13 giờ 35	13 giờ 40
		SINH HỌC - TN	45 phút	14 giờ 40	15 giờ 00	15 giờ 05

*** Lưu ý:**

- Học sinh đến trễ hơn giờ phát đề 15 phút sẽ không được dự kiểm tra.
- Các môn kết hợp trắc nghiệm và tự luận có 05 phút thu bài trắc nghiệm và phát giấy tự luận.
- Lịch kiểm tra bổ sung sẽ công bố vào buổi kiểm tra chính thức cuối cùng.